

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

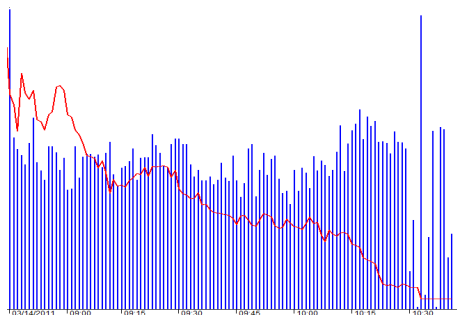
HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	479.90	↓ -15.16	-3.06%
KL.GD (triệu ck)	45.60	↑ 2.10	4.82%
GTGD (tỷ đồng)	932.23	↑ 18.07	1.98%
Tổng cung (triệu ck)	0.00	↓ -55.35	-100.00%
Tổng cầu (triệu ck)	0.00	↓ -87.98	-100.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.19	↑ 0.15	2.94%
KL bán (triệu ck)	2.76	↓ -2.96	-51.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	161.58	↑ 3.38	2.14%
Giá trị bán (tỷ đồng)	74.04	↓ -80.32	-52.03%



Biến động trong ngày



Thông tin từ trận động đất kinh hoàng có lẽ là thông tin đáng chú ý nhất cuối tuần qua. Tính đến đầu giờ chiều thì chỉ số Nikkei đã mất hơn 630 điểm trong phiên hôm nay. Thông tin tiêu cực từ Nhật Bản cũng như việc chỉ số VN-Index đã tăng rất mạnh trong cuối tuần trước và tiến về khu vực kháng cự đã làm cho chỉ số VN-Index giảm điểm ngay từ phiên mở cửa trong sáng hôm nay. Mở cửa chỉ số VN-Index giảm nhẹ về mức 491,95 điểm. Áp lực bán tăng lên khi sàn HSX bước vào phiên giao dịch liên tục đẩy chỉ số VN-Index giảm điểm dần về đến cuối phiên. Kết thúc phiên chỉ số VN-Index giảm điểm mạnh về mức 479,9 điểm, giảm 15,16 điểm tương ứng với 3,06% so với mức đóng cửa cuối tuần trước. Cùng với việc giảm điểm mạnh thì thanh khoản trong phiên cũng tăng mạnh, toàn phiên có 45,6 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng trong đó có 3,6 triệu được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Đa số cổ phiếu trên sàn đều giảm điểm trong phiên ngày hôm nay, toàn sàn chỉ có 27 cổ phiếu tăng giá trong khi có 221 cổ phiếu giảm giá và 30 cổ phiếu đứng giá. Trong nhóm 15 cổ phiếu bluechip có vốn hóa lớn nhất thì chỉ có SSI tăng điểm nhẹ và 14 cổ phiếu còn lại giảm giá trong đó có 8 cổ phiếu giảm về mức giá sàn.

Khối ngoại đã quay lại mua ròng khá mạnh trong phiên hôm nay. Toàn phiên họ mua ròng 2,4 triệu đơn vị trị giá 87,5 tỷ đồng. Trong đó họ mua vào 5,2 triệu đơn vị, trị giá 161,5 tỷ đồng và bán ra 2,7 triệu đơn vị trị giá 74 tỷ đồng. Các mã được mua ròng nhiều nhất gồm có CTG, SSI,

Phạm Bình

GD Phân tích

LAF và GMD. Các mã bán ròng nhiều gồm STB, ITA, KMR và CII.

Quan sát phiên giảm giá ngày hôm nay có thể nhận thấy rằng bên phía nguồn cầu cũng khá mạnh và sốt ruột khi mà hai phiên thị trường tăng mạnh mà không mua được cổ phiếu tuy nhiên bên cung còn mạnh hơn với lực bán khá quyết liệt diễn ra từ đầu phiên đến kết thúc phiên giao dịch làm cho chỉ số VN-Index giảm điểm mạnh cùng khối lượng giao dịch tăng mạnh.

Tín hiệu tại phiên điều chỉnh đầu tiên sau những phiên tăng giá mạnh là khá xấu thể hiện bằng ở khối lượng giao dịch lớn, mức giảm giá mạnh. Đây là tín hiệu cho thấy đà tăng giá đã bị yếu đi rất nhiều vì vậy nhà đầu tư chưa nên vội vàng mua ngay chứng khoán tại thời điểm này. Nhà đầu tư nên quan sát những phiên điều chỉnh tiếp theo khi chỉ số VN-Index tiếp cận về một số khu vực hỗ trợ mạnh như 450 điểm. Nếu tại khu vực hỗ trợ này chỉ số VN-Index giao động với biên độ hẹp cùng với khối lượng giao dịch nhỏ thì đà giảm đã yếu đi rất nhiều. Nhà đầu tư có thể cân nhắc mua vào cổ phiếu sau phiên test này nếu chỉ số VN-Index tăng điểm và toàn phiên giao dịch cao hơn mức thấp nhất của phiên test.

HNX:

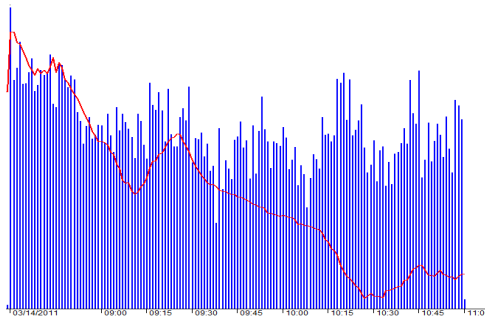
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	91.92 ↓	-2.93	-3.09%
KLGD (triệu ck)	49.60 ↑	20.15	68.42%
GTGD (tỷ đồng)	749.14 ↑	292.79	64.16%
Tổng cung (triệu ck)	69.90 ↑	36.04	106.43%
Tổng cầu (triệu ck)	55.95 ↑	2.54	4.76%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.44 ↑	0.89	159.54%
KL bán (triệu ck)	0.65 ↓	-0.19	-22.70%
Giá trị mua (tỷ đồng)	24.84 ↑	15.28	159.78%
Giá trị bán (tỷ đồng)	10.81 ↓	-2.90	-21.16%



Tăng nhẹ ở đầu phiên, tuy nhiên đà tăng của chỉ số HNX-Index chỉ duy trì được gần 30 phút đầu tiên. Áp lực bán liên tiếp gia tăng đã đẩy chỉ số HNX-Index nhanh chóng giảm điểm mạnh. Nỗ lực tăng điểm giữa phiên là cú bulltrap điển hình thường thấy trong các phiên giảm điểm và sau đợt bulltrap thì chỉ số HNX-Index tiếp tục giảm điểm mạnh. Kết thúc phiên chỉ số HNX-Index giảm điểm về mức 91,92 điểm, giảm 2,93 điểm tương ứng với 3,09% so với mức đóng cửa cuối tuần trước. Giảm mạnh về mặt điểm số nhưng thanh khoản lại tăng mạnh trong phiên hôm nay. Toàn phiên có 49,6 triệu đơn vị được chuyển nhượng trong đó có 3,6 triệu đơn vị được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Đa số cổ

Biến động trong ngày



phiếu đều giảm giá phiên hôm nay, toàn sàn chỉ có 44 cổ phiếu tăng giá trong khi có tới 261 cổ phiếu giảm giá và 15 cổ phiếu đứng giá. Nhóm cổ phiếu nóng thì chỉ có một số cổ phiếu như BVS, VND, SHN là vẫn giữ được mức giá xanh. Tuy nhiên với khối lượng khớp lớn như trong phiên ngày hôm nay thì khả năng nhóm này sẽ điều chỉnh trong những phiên tới.

Khối ngoại mua ròng nhẹ trên sàn HNX trong phiên hôm nay. Toàn phiên họ mua vào ròng 650 ngàn đơn vị tương ứng với 13 tỷ đồng giá trị. Trong đó, Họ mua vào 1,3 triệu đơn vị, trị giá 24 tỷ đồng và bán ra 650 ngàn đơn vị trị giá 11 tỷ đồng. Các mã mua ròng nhiều gồm VCG, PVS và WSS. Mã được bán ròng nhiều nhất là AAA và PVX.

Thị trường đã điều chỉnh như dự đoán trong báo cáo của chúng tôi gửi tới nhà đầu tư. Quan sát phiên giảm giá ngày hôm nay có thể nhận thấy rằng bên phía nguồn cầu cũng khá mạnh và sốt ruột khi mà hai phiên thị trường tăng mạnh mà không mua được cổ phiếu tuy nhiên bên cung còn mạnh hơn với lực bán khá quyết liệt diễn ra từ đầu phiên đến kết thúc phiên giao dịch làm cho chỉ số HNX-Index giảm điểm mạnh cùng khối lượng giao dịch tăng mạnh.

Phiên tăng điểm cuối tuần qua đã đưa chỉ số HNX-Index tiếp cận trở lại đường return line của kênh trung hạn và trong phiên hôm nay khi chỉ số HNX-Index tiếp cận đường return line đã quay đầu giảm sâu với khối lượng giao dịch lớn. Đây là một tín hiệu khá xấu về mặt phân tích kỹ thuật. Thị trường khả năng tiếp tục giảm điểm trong những phiên tới và khả năng sẽ test lại khu vực hỗ trợ 89 điểm. Để hạn chế rủi ro, nhà đầu tư chưa nên mua cổ phiếu tại thời điểm này.

Trường hợp chỉ số HNX-Index test không thành công và quay lại giảm điểm thì khu vực 80-82 điểm là khu vực hỗ trợ mạnh cho chỉ số HNX-Index. Nếu chỉ số HNX-Index giảm mạnh và nhanh về khu vực này thì có thể chỉ số HNX-Index có một sóng hồi. Nhà đầu tư nên đặc biệt chú ý nếu kịch bản này xảy ra vì sóng này sẽ là sóng hồi khá mạnh.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVF (Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam): dự định tăng vốn lên 8,000 tỷ đồng trong năm 2011

Trong năm 2011, công ty dự kiến thực hiện 6,800 tỷ đồng doanh thu và 800 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, so với năm 2010, hai chỉ tiêu này tăng 101% và 125%. Tỷ lệ cổ tức ở mức 6%.

Hình thức phát hành: cổ phiếu thường, trái phiếu chuyển đổi và phát hành bổ sung. Đồng thời, công ty cũng sẽ hoàn thành thủ tục phát hành 5,000 tỷ đồng chứng từ có giá (CTCG) từ quý 1/2011.

Ngoài ra, để thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra, một số phương án được HĐQT đưa ra như xử lý triệt để các tài sản không sinh lời hoặc lợi nhuận không đạt kỳ vọng, tập trung thu xếp vốn và quản lý dòng tiền cho các đơn vị trong ngành, đầu tư mạnh vào công nghệ thông tin và công cụ phân tích...

PVC (Tổng CTCP Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí): chốt quyền họp ĐHĐCĐ 2011

1. Thông tin liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết
- Thời gian thực hiện: Dự kiến 15/04/2011
- Địa điểm thực hiện: Hội trường tầng 19, tòa nhà Petrovietnam, 18 Láng Hạ, Hà Nội

2. Lấy ý kiến bằng văn bản:

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết
- Thời gian thực hiện: Dự kiến 31/03/2011
- Nội dung ý kiến: Thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

www.psi.vn | research@psi.vn

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

Thị trường đã giảm điểm rất mạnh trong phiên hôm nay và cổ phiếu thuộc nhóm PV cũng không nằm ngoài xu thế đó. Đa số cổ phiếu PVN đều giảm điểm trong phiên hôm nay. Trong 32 cổ phiếu niêm yết chỉ có duy nhất cổ phiếu là PVV tăng điểm, cổ phiếu PGD trong khi 30 cổ phiếu niêm yết còn lại đều giảm điểm. Cổ phiếu giảm mạnh nhất là PHH với mức giảm 6,98%

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 14/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	15,000	270,500	↓ -5.06	1.23	4.01	HNX
2	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,100	800	↓ -6.58	0.66	8.85	HNX
3	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	7,400	36,700	↓ -6.33	0.49	1.67	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	9,200	192,200	↓ -6.12	0.79	5.78	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	20,200	327,600	↓ -5.61	1.53	17.75	HNX
6	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	12,000	56,000	↓ -6.98	0.68	2.66	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,200	47,000	↓ -3.77	0.98	21.69	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	9,600	226,900	↓ -5.88	0.72	3.65	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,400	53,400	↓ -6.67	0.35	2.50	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	28,400	436,700	↓ -2.07	1.52	8.14	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	22,900	495,100	↓ -5.76	1.43	4.32	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	11,800	58,900	↓ -6.35	0.97	6.51	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	10,600	132,100	↓ -6.19	0.91	7.56	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,000	133,000	↓ -6.74	1.53	11.12	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	9,300	867,400	↓ -5.10	0.42	4.13	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,900	159,200	↓ -2.94	0.84	4.40	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	21,600	423,700	↓ -5.68	2.01	58.40	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	17,800	113,600	↑ 2.30	1.17	8.86	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	16,300	3,282,700	↓ -4.68	0.72	1.28	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	12,000	10,900	↓ -6.25	1.11	26.47	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,400	644,040	↓ -4.96	2.18	5.88	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,200	432,260	↓ -4.05	1.27	7.76	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,000	148,680	→ 0.00	2.50	11.13	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	10,100	399,370	↓ -3.81	0.89	6.98	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,000	171,270	↓ -4.59	4.01	19.93	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	22,200	331,240	↓ -4.72	1.97	26.54	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	8,400	94,030	↓ -4.55	1.08	66.28	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	10,100	177,520	↓ -3.81	0.86	2.30	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,900	266,220	↓ -4.17	0.65	13.95	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,600	17,740	↓ -4.44	0.78	9.75	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,300	141,900	↓ -4.65	1.11	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	8,600	23,370	↓ -4.44	0.87	N/A	HSX
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,500	19,100	↓ -7.61	N/A	N/A	UPCOM
34	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	4,000	7,600	↓ -9.09	0.38	N/A	UPCOM
35	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	6,600	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
36	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	6,600	14,700	↓ -7.04	0.60	N/A	UPCOM
37	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,400	2,500	↑ 3.23	0.57	N/A	UPCOM
38	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,200	-	→ 0.00	0.42	N/A	UPCOM
39	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Mỹ: Doanh số bán lẻ tháng 02 tăng vọt 1%

Doanh số bán lẻ tháng 02 tăng 1%, khớp với dự báo. Nếu trừ doanh số bán ô tô, doanh số bán lẻ tăng 0.7%, cao hơn so với dự báo tăng 0.6%. Đây là tháng thứ 8 liên tiếp, doanh số bán lẻ tại Mỹ gia tăng.

Hàng tồn kho bán buôn tháng 01 tăng 0.9%, khả quan hơn so với dự báo tăng 0.7%.

Chỉ số tâm lý tiêu dùng tháng 03 của Đại học Michigan giảm từ 77.5 điểm xuống 68.2

Châu Á: Lạm phát Trung Quốc lại tăng mạnh hơn dự báo và vượt trần

Cơ quan Thống kê Trung Quốc (NBS) thông báo lạm phát tháng 02 của nước này tăng 4.9% so với cùng kỳ năm ngoái, vượt mức trần 4% của Chính phủ tháng thứ 5 liên tiếp. Kết quả trên tuy không thay đổi so với mức 4.9% trong tháng 01 nhưng cao hơn dự báo 4.8% So với tháng trước, CPI tháng 2 tăng 1.2%, cao hơn so với mức 1% trong tháng 01.

Số liệu này càng củng cố kỳ vọng rằng chính phủ Trung Quốc sẽ tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ để kiểm soát lạm phát.

Sản lượng công nghiệp hai tháng đầu năm 2011 của Trung Quốc tăng 14.1% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn mức 13.5% trong tháng 12/2010 và dự báo 13.3%.

Trong nước: Động thái thắt chặt tiền tệ này của NHNN hỗ trợ VND mạnh lên

Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tăng lên khiến nhu cầu nắm ngoại tệ của các ngân hàng giảm. Đồng thời cũng khiến cho những khách hàng có ngoại tệ và có nhu cầu sử dụng tiền đồng phải bán ngoại tệ ra thay vì đi vay tiền đồng. Do vậy vậy, nguồn cung ngoại tệ trong tuần qua đã tăng lên khiến cho tỷ giá USD/VND mà các NHTM đã giảm, và hiện chỉ còn cao hơn mức trần của NHNN từ 20 – 30 điểm. Như vậy, với tình hình lãi suất tiếp tục giữ ở mức cao như hiện nay thì khả năng tỷ giá USD/VND sẽ sớm giảm về trong biên độ tỷ giá của NHNN.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Vàng nhích nhẹ do sự xuất hiện trở lại của mối lo lắng về nợ châu Âu.

Trên thị trường thế giới, lực mua vàng phòng ngừa hoảng đang tăng khi giới đầu tư lo ngại trước hậu quả tồi tệ của thảm họa động đất tại Nhật Bản cũng như cuộc khủng hoảng chính trị tiếp tục diễn ra tại khu vực Trung Đông và Bắc Phi. Vào lúc 16h00 GMT+7, giá vàng giao ngày ở tăng 0.51% lên 1424.9 USD/oz. Giá vàng giao tháng 4 trên sàn COMEX tại New York cũng tăng nhẹ 0.45% lên 1,428.20 USD/oz.

Giá vàng sau khi tăng hơn 300.000 đồng/lượng đã giảm nhẹ

Được hỗ trợ bởi lực tăng khá mạnh của giá vàng quốc tế, giá vàng trong nước sáng đầu tuần được đẩy lên gần 37,4 triệu đồng/lượng. Tuy nhiên sức mua vàng trong nước sáng đầu tuần ở mức thấp khiến giá vàng trong nước không trụ được ở mức cao hơn và phải điều chỉnh giảm. Giá vàng miếng cuối buổi sáng chỉ ở mức 37,1/37,21 triệu đồng/lượng, tăng 150,000 VND so với cuối tuần trước.

Dầu thô Mỹ giảm do dự trữ tăng mạnh, dầu Brent London tăng nhẹ

Giá dầu thô thế giới sáng nay giảm mạnh do thị trường lo ngại thảm họa ở Nhật sẽ kéo lùi tốc độ tăng trưởng của kinh tế nước này nói riêng và thế giới nói chung. Lúc 16h00 GMT+7, giá dầu ngọt nhẹ giao tháng 4 tại Mỹ giảm 1,32 USD/thùng so với giá chốt phiên trước, còn 99,84 USD/thùng. Giá dầu thô Brent giao tháng 4 trên sàn giao dịch London cũng giảm xuống dưới 113 USD/thùng, giao dịch quanh mức 112.01 USD/thùng, giảm 1.61%

Động đất ở Nhật Bản ảnh hưởng nghiêm trọng tới thị trường cao su

Giá cao su trên sàn giao dịch kỳ hạn giảm mạnh sau trận động đất tồi tệ nhất trong lịch sử xảy ra ở Nhật Bản buộc các nhà sản xuất ô tô phải tạm ngưng hoạt động, làm tăng nỗi lo nhu cầu có thể giảm sâu hơn nữa trong thời gian tới.

Giá cao su giao tháng 8, kỳ hạn được giao dịch nhiều nhất, đã mất 4,5% trong buổi sáng hôm nay, tương đương 17,9 yên, xuống còn 383,5 yên/kg, tức 4.665 USD/tấn tại Sở giao dịch Hàng hóa Tokyo (TOCOM). Kỳ hạn tháng 4 trong khi đó mất 30 yên còn 378,4 yên/kg.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.00	3,000,000	110	22/12/2010	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty cổ phần VIPACO	HNX	30	28/01/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	100	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Du lịch Tân Định Fiditourist	HNX	30.545	21/01/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.241	05/01/2011
Công ty Cổ phần Thủy sản Bình An	HSX	500	05/01/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HSX	80	04/01/2011
CTCP Chế tạo máy - Vinacomin	HNX	40.85	31/12/2010
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	30/12/2010
TCP Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao	HSX	432.4	30/12/2010
CTCP Mía đường Sơn La	HNX	50	29/12/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Du Lịch Cần Thơ	UPCOM	47.8008	07/03/2011
CTCP Đường sông Miền Nam	HNX	671	24/02/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	UPCOM	26.679	24/02/2011
CTCP Gỗ MDF VRG Quảng Trị	HNX	344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
CTCP Xây dựng HUD101	UPCOM	10.6	27/01/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	UPCOM		27/01/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Thép Biên Hòa	UPCOM	151.873	25/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	23,500	23,700	0.85	166,420
CTG	26,900	27,100	0.74	57,893
LCG	25,300	25,000	-1.19	33,571
ITC	20,800	19,800	-4.81	24,704
STB	14,300	13,900	-2.80	24,454

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	15,000	15,500	3.33	107,160
SHN	15,900	16,500	3.77	87,428
KLS	10,400	10,000	-3.85	72,099
PVX	17,100	16,300	-4.68	55,412
BVS	18,000	18,300	1.67	48,094

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KSH	30,000	31,500	1,500	5.00
CMX	12,400	13,000	600	4.84
IFS	15,000	15,700	700	4.67
BT6	21,600	22,600	1,000	4.63
BMC	21,900	22,900	1,000	4.57

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NHA	27,900	29,800	1,900	6.81
SFN	11,800	12,600	800	6.78
KST	15,000	16,000	1,000	6.67
LCD	10,500	11,200	700	6.67
DNY	20,200	21,500	1,300	6.44

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HTI	10,000	9,500	-500	-5.00
TPC	10,000	9,500	-500	-5.00
SJS	52,000	49,400	-2,600	-5.00
HAG	52,000	49,400	-2,600	-5.00
CCL	22,000	20,900	-1,100	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
QNC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
THT	18,600	17,300	-1,300	-6.99
VSP	21,500	20,000	-1,500	-6.98
VC6	12,900	12,000	-900	-6.98
PHH	12,900	12,000	-900	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
CTG	50,057	VCB	12,771
BVH	17,536	BVH	12,491
SSI	12,465	STB	11,563
VCB	12,359	ITA	4,345
VIC	8,101	HAG	3,631

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	12,474	PVX	3,597
PVS	4,138	AAA	2,675
PVX	1,989	KLS	2,052
VND	1,941	VND	938
SCR	1,223	BVS	565

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 - 24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339